

Số: 93/2024/QĐCNTTLH

Lạng Giang, ngày 23 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị V và anh Đặng Thanh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 12 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Bắc Giang;

- Anh Đặng Thanh T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Tổ D, thị trấn Q, huyện M, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 12 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 12 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V và anh Đặng Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị V và anh T có 01 con chung là Đặng Ngọc H, sinh ngày 03/12/2023. Khi ly hôn, chị V và anh T thỏa thuận để chị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Đặng Ngọc H, sinh ngày 03/12/2023.

Sau khi ly hôn, anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị V và anh T thỏa thuận anh T cấp dưỡng nuôi con chung cho chị V là 3.000.000 đồng/tháng, bắt đầu từ tháng 01/2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành không thi hành thì hàng tháng còn phải trả cho bên được thi hành số tiền lãi theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành số tiền còn phải trả.

- Về tài sản chung: Chị V, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thiêm